

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Cao Văn Hoàng
Thôn Lâm Quảng, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Đất đai năm 1993, năm 2003 và năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Theo báo cáo của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 985/BC-TTTH ngày 07/6/2021 về kết quả xác minh khiếu nại của ông Cao Văn Hoàng ở thôn Lâm Quảng, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn.

I. NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Ông Cao Văn Hoàng khiếu nại việc thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Quốc lộ 45 - Nghi Sơn, UBND thị xã Nghi Sơn thu hồi, bồi thường diện tích 2.356,1m² đất rừng do UBND xã quản lý cho gia đình là không đúng; Ông đề nghị thu hồi, bồi thường diện tích 1.509,6 m² đất trồng lúa cho gia đình ông.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI LẦN ĐẦU CỦA CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ NGHI SƠN

Ngày 29/3/2021, Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn ban hành Quyết định số 2534/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Cao Văn Hoàng, trong đó có nội dung: Ông Cao Văn Hoàng khiếu nại không có cơ sở.

Không đồng ý với Quyết định giải quyết của Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn, ông Cao Văn Hoàng có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

III. KẾT QUẢ XÁC MINH

1. Làm việc với ông Cao Văn Hoàng

Ông Cao Văn Hoàng trình bày: Năm 1999, đại diện thôn 11 (nay là thôn Lâm Quảng) và gia đình thỏa thuận đổi đất lâm nghiệp của gia đình ông để làm sân vận động; thôn giao cho gia đình sử dụng diện tích 1.509,6m² đất công ích

để trồng lúa. Hiện nay, giấy tờ thỏa thuận đổi đất giữa thôn với gia đình ông Hoàng đã thất lạc.

Ông Cao Văn Hoàng cung cấp cho Đoàn xác minh bản chứng thực: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I 278796 do UBND huyện Tĩnh Gia cấp ngày 20/12/1996, chủ sử dụng là Cao Văn Hoàng, diện tích 26.000m² đất tại xã Tân Trường vào mục đích trồng rừng, thời hạn 50 năm, ngoài ra không còn hồ sơ nào khác.

2. Hồ sơ địa chính các thời kỳ của thửa đất liên quan đến nội dung khiếu nại

2.1. Về diện tích 2.356,1m² đất thu hồi là đất rừng sản xuất

- Theo bản đồ giao đất lâm nghiệp xã Tân Trường năm 1996: Diện tích 2.356,1m² thuộc một phần đất của lô 8, khu đất 93, diện tích 2,6 ha. Theo quyền số số 02 về giao đất lâm nghiệp cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định, lâu dài vào mục đích lâm nghiệp được UBND huyện Tĩnh Gia duyệt ngày 20/12/1996, thể hiện tại: Khoanh 4, lô 8, tiểu khu 667, số quyết định giao đất lâm nghiệp 278796, số hiệu khu đất 93, diện tích khu đất 2,6ha; chủ hộ được giao: Cao Văn Hoàng.

- Theo bản đồ địa chính xã Tân Trường đo vẽ năm 1998: Thuộc một phần thửa đất số 73, tờ bản đồ số 10, diện tích 273.166m², loại đất: Núi đá; chủ sử dụng đất sổ mục kê ghi: UBND xã Tân Trường.

- Theo bản đồ hiện trạng sử dụng đất xã Tân Trường đo vẽ năm 2011, diện tích thu hồi thuộc một phần các thửa đất của tờ bản đồ số 44, gồm: Thửa số 22, diện tích 1.301,4m², loại đất LNK, mục kê ghi chủ sử dụng đất Cao Văn Hoàng; thửa số 27, diện tích 795,3m², loại đất LNK, mục kê ghi chủ sử dụng đất Cao Văn Hoàng và thửa số 33, diện tích 2.934,1m², loại đất DTT (đất thể thao), sổ mục kê ghi chủ sử dụng là UBND xã.

- Theo mảnh trích đo bản đồ địa chính số 03/TLBĐ-2019 Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Quốc lộ 45 - Nghi Sơn được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 01/10/2019: Thuộc thửa đất số 10, tờ bản đồ số 11, diện tích nguyên thửa 2.912,1m², diện tích ảnh hưởng 2.356,1m², loại đất: DTT (đất thể thao); sổ mục kê ghi chủ sử dụng UBND xã Tân Trường.

2.2. Về diện tích 1.509,6m² đất trồng lúa hộ ông Cao Văn Hoàng đang sử dụng

- Theo Bản đồ địa chính xã Tân Trường đo vẽ năm 1998 (thời điểm này xã Tân Trường chưa thực hiện dồn điền đổi thửa), diện tích 1.509,6m² đang khiếu nại thuộc một phần của các thửa đất:

+ Thửa số 154, tờ bản đồ số 10, diện tích 760m², loại đất 2L, sổ mục kê ghi tên: Lê Văn Nghiêm;

+ Thửa số 170, tờ bản đồ số 10, diện tích 440m², loại đất 2L, sổ mục kê ghi tên: Lê Xuân Kỳ;

+ Thửa số 175, tờ bản đồ số 10, diện tích 120m², loại đất 2L, sổ mục kê ghi tên: Lê Văn Tòa;

+ Thửa số 159, tờ bản đồ số 10, diện tích 200m², loại đất 2L, sổ mục kê ghi tên: UBND xã quản lý;

+ Một phần các thửa số: 164, 167, 168, tờ bản đồ số 10, loại đất 2L, sổ mục kê ghi tên: Lê Văn Hải, Lê Xuân Trường, Trịnh Văn Khứu.

- Theo bản đồ hiện trạng xã Tân Trường năm 2011, thuộc các thửa đất: Thửa số 14, tờ bản đồ số 53, diện tích 127m², loại đất LUC, mục kê ghi tên Cao Văn Hoàng; thửa số 1, tờ bản đồ số 52, diện tích 345,m², loại đất LUC, mục kê ghi tên Cao Văn Hoàng; thửa số 2, tờ bản đồ số 52, diện tích 292,3m², loại đất LUC, mục kê ghi tên Lê Văn Kỳ (ông Kỳ chuyển nhượng cho ông Hoàng có xác nhận của thôn ngày 09/10/2015); thửa số 52, tờ bản đồ số 53, diện tích 237,9m², loại đất LUC, mục kê ghi tên Cao Văn Hoàng; thửa đất số 16, tờ bản đồ số 52, diện tích 471,2m², loại đất LUC, mục kê ghi tên Cao Văn Hoàng.

- Theo mảnh Trích đo bản đồ địa chính số 03/TLBĐ-2019 dự án, được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 01/10/2019, thể hiện:

+ Thuộc thửa số 6, tờ bản đồ số 12, diện tích nguyên thửa 128,5m², diện tích trong mố 123,6 m², ngoài mố 4,9m², loại đất LUC.

+ Thuộc thửa số 8, tờ bản đồ số 12, diện tích nguyên thửa 294m², diện tích ảnh hưởng 294m², loại đất LUC.

+ Thuộc thửa số 9, tờ bản đồ số 12, diện tích nguyên thửa 356,8m², diện tích ảnh hưởng 292,9m², ngoài mố 63,9m², loại đất LUC.

+ Thuộc thửa số 16, tờ bản đồ số 12, diện tích nguyên thửa 234,9m², diện tích ảnh hưởng 162,3m², ngoài mố 72,6m², loại đất LUC.

+ Thuộc thửa số 18, tờ bản đồ số 12, diện tích nguyên thửa 463,8m², diện tích ảnh hưởng 463,8m², loại đất LUC.

+ Thuộc thửa số 24, tờ bản đồ số 12, diện tích nguyên thửa 173m², diện tích ảnh hưởng 173m², loại đất LUC.

3. Về nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất theo Biên bản Hội nghị ngày 20/6/2020 của UBND xã Tân Trường, xác định

3.1. Nguồn gốc, mục đích, thời điểm sử dụng diện tích 2.356,1m²

Thửa đất số 10, tờ bản đồ số 11, trích đo bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 là đất : DTT (thể thao), mục kê ghi UBND xã (sân vận động thôn 11). Thửa đất trên có nguồn gốc là đất lâm nghiệp được giao theo Nghị định 02-CP của Chính phủ, gia đình ông Cao Văn Hoàng sử dụng đất ổn định liên tục vào mục đích trồng rừng đến năm 2010.

Do phần diện tích này có địa hình bằng phẳng gần trục đường giao thông, gần khu dân cư, do đó đại diện UBND xã Tân Trường và đại diện ban thôn 11 đã lập biên bản giao phần diện tích đất rừng này để sử dụng làm sân vận động thôn 11 vào ngày 12/3/2010. Hộ ông Cao Văn Hoàng được thống nhất đổi diện

tích đất rừng làm sân bóng đá lấy diện tích đất sản xuất nông nghiệp tại một số vị trí thôn 11 (gồm nhiều thửa đất), tuy nhiên việc đổi diện tích đất không có hồ sơ lưu trữ.

3.2. Nguồn gốc, mục đích, thời điểm sử dụng diện tích 1.509,6m²

Thửa đất số 06, 08, 09, 16, 18, 24 tờ bản đồ số 12, mảnh Trích đo bản đồ địa chính số 03/TLBĐ-2019 do ông Cao Văn Hoàng đang sử dụng để trồng lúa có nguồn gốc UBND xã Tân Trường, Ban thôn 11 thống nhất đổi diện tích đất rừng sản xuất được giao theo Nghị định 02-CP của hội ông Cao Văn Hoàng lấy diện tích sản xuất nông nghiệp trồng cây hàng năm để sử dụng diện tích đất rừng làm sân bóng đá. Diện tích đất nông nghiệp trồng lúa đổi là phần diện tích còn dư sau khi thực hiện phương án chuyển đổi ruộng đất từ ô thửa nhỏ thành ô thửa lớn xã Tân Trường năm 2002. Hiện nay, không có hồ sơ lưu trữ về việc đổi đất cũng như không xác định được chính xác thời gian đổi. Gia đình ông Cao Văn Hoàng không cung cấp được giấy tờ liên quan đến việc đổi đất làm sân vận động thôn 11.

4. Làm việc với UBND xã Tân Trường

- Diện tích 2.356,1m² đất lâm nghiệp Nhà nước thu hồi của hộ ông Cao Văn Hoàng để thực hiện dự án thuộc một phần diện tích đất lâm nghiệp đã được UBND huyện Tĩnh Gia giao theo Nghị định 02-CP của Chính phủ và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I 278796 ngày 20/12/1996, chủ hộ Cao Văn Hoàng tại thửa số 1, diện tích 26.000m², mục đích sử dụng: Trồng rừng, thời hạn sử dụng 50 năm.

- Diện tích 1.509,6m² đất trồng lúa ông Cao Văn Hoàng đang sử dụng chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 100, Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

- Hồ sơ liên quan đến thửa đất đang khiếu nại:

- + Tại biên bản do thôn 11 lập ngày 30/12/1999, giải quyết việc làm nhà trái phép của gia đình anh Sơn và đề nghị UBND xã Tân Trường giải quyết, có nội dung: Số đất vườn Quỳnh (đất trồng lúa ông Hoàng đang sử dụng từ đổi đất để thôn làm sân bóng), thuộc tờ bản đồ số 6, dãy số 2, hiện nay đã giao lại cho hộ ông Cao Văn Hoàng. Gia đình anh Hoàng được quyền sử dụng đầm đất trên.

- + Ngày 12/3/2010, đại diện UBND xã Tân Trường và đại diện Ban thôn 11 đã tiến hành bàn giao hiện trạng sân bóng cho cán bộ, nhân dân thôn 11 quản lý và sử dụng 3.000m² là đúng thực tế (vị trí, diện tích đất này trên hồ sơ giao đất lâm nghiệp xã Tân Trường năm 1996 là đất lâm nghiệp đã giao và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho chủ hộ ông Cao Văn Hoàng).

5. Hồ sơ bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông Cao Văn Hoàng

Báo cáo số 1014/BC-TNMT ngày 21/8/2020 của Phòng Tài nguyên và Môi Trường thị xã Nghi Sơn thẩm định kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án, thể hiện hộ ông Cao Văn Hoàng được bồi thường và hỗ trợ chuyển đổi

nghề và tìm việc làm đối với đất rừng sản xuất tại các thửa: 04, 08, 10 tờ BĐ số 11; đất nông nghiệp tại các thửa: 28, 29, tờ bản đồ 12 và cây cối hoa màu.

Tổng số tiền hộ ông Cao Văn Hoàng được bồi thường, hỗ trợ theo quyết định số 6127/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của UBND thị xã Nghi Sơn phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư là 395.023.400đ (ông Cao Văn Hoàng đã nhận tiền).

Hộ ông Cao Văn Hoàng không được bồi thường đất nông nghiệp diện tích 1.509,6m² tại các thửa: 06, 08, 09, 16, 18, 24, loại đất LUC, do UBND thị xã Nghi Sơn xác định là đất công ích do UBND xã Tân Trường quản lý.

IV. KẾT LUẬN

- Diện tích 2.356,1m² thu hồi đất rừng sản xuất là một phần diện tích đất lâm nghiệp của hộ ông Cao Văn Hoàng, được UBND huyện Tĩnh Gia giao theo Nghị định 02-CP của Chính phủ và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I 278796 ngày 20/12/1996, tại thửa số 1, diện tích 26.000m². Hộ ông Cao Văn Hoàng đã thống nhất để lại cho thôn 11, xã Tân Trường 3.000 m² làm sân thể dục, thể thao. Ngày 12/3/2010, đại diện UBND xã Tân Trường và đại diện Ban thôn 11 đã tiến hành bàn giao hiện trạng sân bóng cho cán bộ, nhân dân thôn 11 quản lý và sử dụng 3.000m².

Bản đồ hiện trạng sử dụng đất xã Tân Trường năm 2011 và Trích đo bản đồ địa chính số 03/TLBĐ-2019 thể hiện diện tích thu hồi 2.356,1m², loại đất: DTT (đất thể thao); sổ mục kê ghi chủ sử dụng UBND xã Tân Trường. UBND thị xã Nghi Sơn thu hồi và bồi thường cho hộ ông Cao Văn Hoàng diện tích 2.356,1m², loại đất: DTT (đất thể thao) là không đúng về chủ sử dụng đất ghi trên sổ mục kê của hồ sơ hiện trạng sử dụng đất năm 2011 và năm 2019.

- Diện tích 1.509,6m² đất trồng lúa ông Cao Văn Hoàng đang sử dụng, có nguồn gốc là đất đã giao cho các hộ trong thôn 11, xã Tân Trường; sau dồn điền đổi thửa hộ ông Cao Văn Hoàng sử dụng ổn định trước từ 01/7/2004 đến thời điểm thu hồi đất thực hiện dự án; kết quả xác minh không có căn cứ để xác định là đất công ích do UBND xã Tân Trường quản lý. Hộ ông Cao Văn Hoàng chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 100, Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Căn cứ Khoản 2, Điều 77, Luật Đất đai năm 2013 quy định về bồi thường về đất, chi phí đầu tư vào đất còn lại khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân: *“Đối với đất nông nghiệp đã sử dụng trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp nhưng không có Giấy chứng nhận hoặc không đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này thì được bồi thường đối với diện tích đất thực tế đang sử dụng, diện tích được bồi thường không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp quy định tại Điều 129 của Luật này”*. Ông Cao Văn Hoàng khiếu nại được thu hồi, bồi thường diện tích 1.509,6 m² đất trồng lúa là có cơ sở.

Từ kết quả thẩm tra xác minh, kết luận và các căn cứ pháp luật nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Việc ông Cao Văn Hoàng khiếu nại được thu hồi, bồi thường diện tích 1.509,6m² đất trồng lúa cho gia đình ông là có cơ sở.

Điều 2. Yêu cầu UBND thị xã Nghi Sơn hủy bỏ những nội dung liên quan đến việc thu hồi, bồi thường 2.356,1m² đất rừng sản xuất cho hộ ông Cao Văn Hoàng; thực hiện bồi thường diện tích 1.509,6m² đất trồng lúa cho gia đình ông Cao Văn Hoàng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Đây là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, nếu ông Cao Văn Hoàng không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại này thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn, Chủ tịch UBND xã Tân Trường, ông Cao Văn Hoàng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Ban Tiếp công dân Trung ương (B/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TD.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang